1.2. Hiện trạng nghiệp vụ (chức năng & phi chức năng)

1. Mở sổ tiết kiệm

GDV thu thập thông tin khách hàng: họ tên, địa chỉ, sdt, cmnd, ngày sinh, giới tính, thu lệ phí và tạo STK mới thông qua thông tin khách hàng cung cấp. GDV in phiếu mở sổ, cho kh kí tên và giữ lại phiếu.

2. Gửi tiết kiệm

Khách hàng xuất trình giấy chứng minh. Điền các thông tin vào giấy gửi tiền (thông tin kh, chi nhánh ngân hàng, số tiền, loại tiết kiệm) và số tiền cần gửi (nếu khách đến lần đầu phải mở Sổ tiết kiệm). GDV thu thập thông tin khách hàng qua giấy nộp tiền, sau đó lấy sổ tiết kiệm. Kiểm ngân kiểm tra thông tin, nhận tiền, cập nhật số tiền vào STK rồi trả sổ cho khách. Nhân viên ngân hàng in phiếu giao dịch cho khách.

3. Rút tiền

- Quý khách xuất trình sổ tiết kiệm, CMND và điền đầy đủ các yếu tố theo quy định trên giấy rút tiền (theo mẫu in sẵn) (…) và ký tên.

- Rút hoàn toàn: GDV tính toán lãi suất và thông báo số tiền cho khách hàng.

- Rút và gửi lại đúng số tiền và định kỳ: GDV tính toán lãi suất, sử dụng thông tin cũ lần trước, cập nhật lại ngày đáo hạn.

- Rút và gửi lại khác số tiền: GDV thực hiện giống như rút hoàn toàn. Sau đó GDV thực hiện lại việc Gửi tiết kiệm.

- Trường hợp rút tiền trước hạn : Ngân hàng sẽ thu hồi lại toàn bộ khoản lãi đã trả và trả lãi theo lãi suất không kỳ hạn tại thời điểm rút cho số tiền thực nộp và thời gian gửi của quý khách.

- Trường hợp rút tiền sau hạn: Nếu đến hạn quý khách chưa rút vốn, Ngân hàng tự động chuyển toàn bộ số dư (lãi nhập gốc) sang kỳ hạn mới. Trường hợp không có kỳ hạn tương ứng thì áp dụng lãi suất của kỳ hạn thấp hơn liền kề. Phương thức trả lãi của ký hạn mới là trả lãi sau định kỳ.

GDV in phiếu rút tiền, cho kh ký tên và giữ lại phiếu.

4. Rút lãi:

Khách hàng mang CMND đến và yêu cầu rút lãi.

GDV thực hiện kiểm tra STK, tính toán lãi suất và số tiền phải chi. Nhân viên ngân hàng gửi tiền và in phiếu chi cho khách.

Phương thức trả lãi:

- Đôi với TGTK không kỳ hạn: Lãi được chi trả (hoặc nhập gốc) hàng tháng và vào ngày tất toán tài khoản. (?)

- Đối với TGTK có kỳ hạn: việc trả lãi phụ thuộc vào phương thức trả lãi mà khách hàng đăng ký theo quy định của NHCT: Trả sau (trả 1 lần tại thời điểm đến hạn), trả trước (trả 1 lần tại thời điểm gủi tiền), trả định kỳ (01 tháng, 03 tháng , 06 tháng, 01 năm).

5. Tra cứu

GDV có thể tra cứu thông tin STK, số dư, lịch sử giao dịch của khách hàng. Ngoài ra GDV cũng có thể cập nhật thông tin khách hàng theo yêu cầu của khách hàng, thay đổi loại STK của khách hàng theo kì hạn.

6. In phiếu

In phiếu mở sổ, phiếu thu, phiếu chi, phiếu giao dịch, các loại báo cáo

7. Tái tục

Khi đến hạn thanh toán tiền Tiết kiệm có kỳ hạn, nếu người gửi tiền không đến lĩnh và không có yêu cầu gì khác, Ngân hàng sẽ tự động nhập lãi của khoản tiền đã gửi (nếu có) vào số tiền gốc và thực hiện tái đáo hạn bằng cách:

- Kéo dài thêm một kỳ hạn như kỳ hạn ban đầu.

- Chuyển sang loại cùng kỳ hạn trả lãi sau.

- Chuyển sang loại kỳ hạn ngắn hơn liền kề có phương thức trả lãi sau

8. Viết báo cáo

Lập báo cáo tổng kết theo ngày, quý, năm

Báo cáo tiền gửi tiết kiệm trong ngày, quý, năm:

- Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn.

- Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn.

Báo cáo lãi phải trả trong ngày, quý, năm:

- Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn.

- Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn.

Báo cáo vốn và lãi phải trả trong ngày, quý, năm:

- Tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn.

- Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn.

9. Quản lý hệ thống

Thiết kế các bảng dữ liệu (?)

Mô tả các bảng dữ liệu (?)

Liên kết CSDL, backup and restore

10. Yêu cầu phần mềm hoạt động chính xác, ổn định và có tính bảo mật cao